TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2025/QĐST-DS	*C, ngày 10 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Ngày 28/3/2025, ông Nguyễn Hữu L có văn bản đồng ý theo nội dung Biên bản hoà giải thành ngày 25/3/2025 của Toà án nhân dân huyện C.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: B ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Theo hợp đồng ủy quyền ngày 16/12/2024)

- *Bị đơn:*

1. Nguyễn Thị Hồng N1, sinh năm: 1961;
2. Nguyễn Hữu L, sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: tổ G, ấp M, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 16/4/2024 giữa Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Thị Hồng N1, Nguyễn Hữu L, số công chứng 5618, quyển số 01/2024/TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C chứng thực.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng N1, ông Nguyễn Hữu L phải có nghĩa vụ liên đới trả chị Nguyễn Thị Thúy V số tiền là 291.000.000 đồng (Hai trăm chín mươi mốt triệu đồng) (trong đó vốn gốc là 250.000.000 đồng và lãi từ ngày 17/5/2024 cho tới ngày 25/3/2025 là 41.000.000 đồng).

3/ Chị V có nghĩa vụ trả lại bà N1 và ông L giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS02221 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp cho bà Nguyễn Thị Hồng N1 ngày 19/10/2021.

Thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà N1, ông L chậm thi hành khoản tiền trên cho chị V thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hồng N1 và ông Nguyễn Hữu L tự nguyện chịu 3.787.500đồng án phí dân sự sơ thẩm.

H chị Nguyễn Thị Thúy V số tiền 7.150.000đồng (Bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012454 ngày 07/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện C-TG;
- CC THA DS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Quyên